



THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VIỆT NAM TRONG TIẾN TRÌNH HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ

TS. Nguyễn Thu Hương
Đại học Trưng Vương

Phát triển TMĐT trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam

Ngày nay, TMĐT được biết đến với khá nhiều tên gọi, tùy theo tính chất và phương thức hoạt động. Phổ biến nhất là các tên gọi: TMĐT (e-commerce), Kinh doanh điện tử (e-business), Thương mại phi giấy tờ, Marketing điện tử. ...

Tại Việt Nam, theo nghĩa hẹp, TMĐT là việc mua bán hàng hóa và dịch vụ thông qua các phương tiện điện tử và mạng viễn thông. Còn theo nghĩa rộng, TMĐT là việc ứng dụng các thành tựu của công nghệ thông tin và truyền thông vào các hoạt động quản lý và kinh doanh.

Suốt quá trình hơn 20 năm tiến hành đổi mới nền kinh tế, hội nhập ngày càng sâu rộng hơn vào nền kinh tế thế giới của Việt Nam đều gắn liền với sự phát triển của TMĐT. Ngay từ khi bắt đầu mở cửa hội nhập với thế giới, Việt Nam đã tham gia vào hàng loạt các cam kết đa phương, khu vực có liên quan đến tự do hóa về TMĐT. Mặc dù TMĐT còn là lĩnh vực còn khá mới mẻ tại Việt Nam, tuy nhiên, những lợi ích mà nó đem lại ưu việt hơn hẳn các phương thức

Thương mại điện tử (TMĐT) đang nhanh chóng trở thành nhân tố cốt lõi của nền kinh tế toàn cầu và là xu hướng tất yếu mà không một quốc gia nào có thể đứng ngoài cuộc. Trong quá trình hội nhập, Việt Nam cũng không nằm ngoài xu hướng phát triển chung đó. Thực tế cho thấy, phát triển TMĐT luôn đồng hành với sự phát triển của tiến trình hội nhập, là một động lực quan trọng thúc đẩy tiến trình này. Vì vậy, phát triển TMĐT là một bước đi quan trọng nhằm củng cố vững chắc hơn tiến trình hội nhập của Việt Nam trong giai đoạn tới.

thương mại truyền thống. TMĐT đã góp phần thúc đẩy nền kinh tế các nước xích lại gần nhau hơn, giúp cho quá trình phân công hóa lao động quốc tế diễn ra nhanh chóng và mạnh mẽ hơn.

Ở khía cạnh một quốc gia, Việt Nam đang rất cần phát triển nhanh và mạnh các lĩnh vực TMĐT, tận dụng những lợi thế của TMĐT để xóa dần những khoảng trống lớn với các nước trong khu vực và quốc tế. Tham gia hội nhập sâu hơn vào nền kinh tế thế giới đồng nghĩa với việc Việt Nam ngày càng phải cạnh tranh gay gắt hơn với các nền kinh tế khác trên thế giới. Tuy nhiên, nếu biết cách tận dụng lợi thế mà TMĐT mang lại, các doanh nghiệp, các nhà sản xuất Việt Nam thậm chí có khả năng cạnh tranh ngang hàng

với các doanh nghiệp, các nhà sản xuất khác trên thế giới. Chính vì vậy, ngay trong những ngày đầu tiên của con đường hội nhập, Việt Nam đã luôn tham gia một cách tích cực và chủ động vào các cam kết hội nhập liên quan đến TMĐT, trên tất cả các bình diện, song phương, đa phương và khu vực, đồng thời cụ thể hóa, hệ thống hóa các cam kết đó thông qua việc ban hành nhiều văn bản pháp luật trong nước, từng bước hình thành khung khổ pháp lý cho hoạt động TMĐT tại Việt Nam. Cụ thể như sau:

Đối với các cam kết của WTO về TMĐT

Quá trình xây dựng và phát triển các quy định về TMĐT trong khuôn khổ WTO được bắt đầu từ những năm cuối thập niên 90.

Dấu mốc quan trọng nhất đối với pháp luật quốc tế về TMĐT chính là Tuyên bố TMĐT toàn cầu (20/05/1998) được Hội nghị Bộ trưởng lần thứ 2 của WTO, tổ chức tại Ginebra, Thụy Sĩ thông qua. Tuyên bố đã nhất trí sẽ xây dựng chương trình làm việc của WTO nhằm rà soát và kiểm tra lại tất cả các vấn đề có liên quan tới TMĐT. Tiếp đó, ngày 25/08/1998, Đại Hội đồng WTO đã thông qua bản kế hoạch chương trình làm việc, trong đó lồng ghép vấn đề TMĐT vào chương trình làm việc của các Hội đồng thương mại hàng hóa, dịch vụ, sở hữu trí tuệ và Ủy ban Phát triển và thương mại. Từ đó đến nay, các vấn đề về TMĐT vẫn tiếp tục được thảo luận trong khuôn khổ các vòng đàm phán đa phương của WTO. Các vấn đề chính mà các nước thành viên WTO tập trung thảo luận liên quan đến TMĐT gồm: Phân loại TMĐT; các vấn đề phát triển có liên quan; vấn đề tính thuế đối với các giao dịch TMĐT; quan hệ giữa TMĐT và các phương thức thương mại truyền thống; thuế TMĐT; cạnh tranh; các vấn đề pháp lý về TMĐT.

Qua các vòng đàm phán WTO, khung khổ chung thống nhất về pháp luật TMĐT quốc tế đang dần được hình thành và phát triển, làm nền tảng chung cho sự phát triển toàn bộ hệ thống TMĐT trong tương lai.

Với tư cách là thành viên WTO, Việt Nam cũng đã tuân thủ nghiêm túc các cam kết của WTO liên quan đến việc mở cửa thị trường TMĐT, không ngừng nỗ lực hoàn thiện và xây dựng pháp luật về TMĐT, biến TMĐT thực sự trở thành mũi nhọn cho sự phát triển nền kinh tế trong tương lai.

Đối với các cam kết của ASEAN về TMĐT

Khu vực ASEAN được đánh giá là khu vực có sự phát triển

khoa học và công nghệ (KH&CN) năng động nhất trong khu vực châu Á và thế giới. Trong những năm qua, các nước ASEAN đã có sự đầu tư phát triển KH&CN cao bằng các hành động thiết thực như: Lập Quỹ khoa học ASEAN để hỗ trợ cho các hoạt động nghiên cứu và triển khai ứng dụng KH&CN của các nước thành viên, hợp tác với các nước đối tác Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Trung Quốc để mở rộng phạm vi hợp tác công nghệ...

Ngay từ năm 1995, Việt Nam đã tích cực tham gia các hoạt động hợp tác về KH&CN của ASEAN như: Tham gia Hội nghị Bộ trưởng KH&CN ASEAN; tham gia Ủy ban KH&CN ASEAN - COST, các Ủy ban hỗn hợp, Tiểu ban, Nhóm công tác trực thuộc COST; tích cực tham gia các dự án hợp tác của ASEAN về công nghệ sinh học, năng lượng mới và năng lượng tái sinh, công nghệ viễn thám, khoa học biển, công nghệ thông tin và vi điện tử. Đồng thời, Việt Nam đã hoàn thành tốt nghĩa vụ của một nước thành viên, đóng góp kinh phí cho Quỹ Khoa học ASEAN (ASF).

Là một phần quan trọng trong chương trình hợp tác KH&CN của ASEAN, các hoạt động hợp tác về TMĐT (e-commerce) cũng đã được các nhà lãnh đạo ASEAN rất quan tâm chú trọng. Đến nay, đã có nhiều cam kết, chương trình hợp tác trong khuôn khổ ASEAN được ký kết. Với tư cách là thành viên ASEAN, Việt Nam đã tham gia một cách tích cực vào các cam kết hội nhập về TMĐT của ASEAN, bao gồm:

- Hiệp định khung về TMĐT (e-ASEAN) ký ngày 24/11/2000 tại Singapore. Lần đầu tiên trong lịch sử TMĐT thế giới, một hiệp định khung về TMĐT cấp khu vực được ra đời. e-ASEAN được kỳ vọng sẽ trở thành một nền tảng căn bản giúp các quốc gia ASEAN đẩy mạnh hợp tác để phát triển,

nâng cao tính cạnh tranh của công nghệ thông tin (CNTT) và truyền thông (ICT) trong khu vực ASEAN; Hiệp định khung e-ASEAN được đánh giá là một động lực thúc đẩy phát triển CNTT và TMĐT, tiến tới nền kinh tế tri thức của từng nước thành viên cũng như cả khối ASEAN. Tham gia Hiệp định này, Việt Nam sẽ tranh thủ được sự giúp đỡ của các nước phát triển cao về CNTT để góp phần "lấp đầy" khoảng cách trình độ phát triển CNTT trong khu vực.

- Ngày 29/11/2004, Việt Nam và các quốc gia thành viên ASEAN đã cùng xây dựng và ký kết Nghị định thư về hội nhập trong lĩnh vực TMĐT tại Viêng Chăn (Lào);

- Ngày 26/09/2005, các nhà lãnh đạo ASEAN đã thông qua Chương trình nghị sự Hà Nội về thúc đẩy dịch vụ trực tuyến và áp dụng triển khai hiệp định e-ASEAN tại Hà Nội (Việt Nam).

Đối với các hoạt động phát triển TMĐT trong khuôn khổ Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC)

Trong khuôn khổ hợp tác APEC, các quốc gia thành viên đã thống nhất mục tiêu phát triển TMĐT thông qua tuyên bố chung về "Chương trình hành động phát triển TMĐT" năm 1998 của APEC, trong đó, nhấn mạnh việc xây dựng các chiến lược quốc gia, các định hướng phát triển, cũng như những khung khổ chính sách ở từng quốc gia thành viên trong lĩnh vực TMĐT.

Để duy trì hoạt động thúc đẩy hợp tác phát triển, đưa ra các vấn đề và khuyến nghị về TMĐT tại các quốc gia thành viên APEC, Hội nghị Quan chức Cao cấp (SOM) đã lập ra Nhóm chỉ đạo về TMĐT (Electronic Commerce Steering Group). Nhóm đặc trách về TMĐT được thành lập từ tháng 2 năm 1999 với vai trò phối hợp và thúc đẩy các hoạt động

hợp tác TMĐT của APEC thông qua hệ thống các quy định, luật lệ, chính sách minh bạch và nhất quán. Những nỗ lực của Nhóm đặc trách về TMĐT trong thời gian vừa qua đã góp phần nâng cao lòng tin của các nền kinh tế thành viên vào lĩnh vực TMĐT; và qua đó, khuyến khích việc sử dụng công nghệ thông tin và TMĐT như Internet để tiến hành trao đổi thương mại, làm đơn giản hóa cách thức trao đổi giữa các nền kinh tế.

Đối với các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới liên quan đến TMĐT

Việc tham gia một loạt các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới, điển hình như CPTPP, EVFTA và RCEP cũng sẽ mang lại một cú hích lớn cho sự phát triển của TMĐT Việt Nam trong thời gian tới. Các cam kết về TMĐT trong Hiệp định CPTPP được đánh giá ở mức khá cao so với các hiệp định khác.

Cụ thể, Chương TMĐT trong CPTPP tập trung vào 3 nhóm nội dung chính gồm: (i) Nhóm các cam kết liên quan tới chính sách đối với TMĐT: Nhóm này bao gồm một số các cam kết cụ thể về chính sách của Nhà nước đối với các hoạt động TMĐT, trong đó đáng chú ý có cam kết không đánh thuế xuất nhập khẩu đối với việc truyền dẫn điện tử; cam kết không phân biệt đối xử giữa các sản phẩm kỹ thuật số tương tự nhau và cam kết thừa nhận giá trị pháp lý của chữ ký số và tôn trọng quyền tự do thỏa thuận phương thức ký số.

(ii) Nhóm các cam kết liên quan tới bảo vệ người tiêu dùng: Nhóm này bao gồm cam kết ban hành pháp luật về 02 mảng vấn đề: Pháp luật để bảo vệ người tiêu dùng trên môi trường mạng trước các hành vi gian lận, lừa đảo trong TMĐT; Pháp luật để bảo vệ thông tin cá nhân của người dùng trong TMĐT. Đặc biệt, CPTPP yêu cầu các nước phải có quy định pháp luật để xử lý

tin quảng cáo rác như buộc chủ thể phát tin nhắn phải cho phép người nhận hủy việc nhận, yêu cầu chỉ được phát tin nhắn nếu đã được người nhận đồng ý...

(iii) Nhóm các cam kết về tôn trọng tự do của các chủ thể tham gia TMĐT: Đây là nhóm cam kết không trực tiếp gắn với hoạt động TMĐT nhưng tạo tiền đề cho hoạt động TMĐT. Nhóm này bao gồm nhiều cam kết đối với Việt Nam là mới như quy định về hệ thống máy chủ, mã nguồn mở, trao đổi dữ liệu xuyên biên giới thông qua các phương tiện điện tử.

Với mong muốn thiết lập một khuôn khổ pháp lý cho thương mại số ở châu Á - Thái Bình Dương phục vụ cho cả doanh nghiệp và người tiêu dùng, CPTPP đã đưa một số quy tắc đáng chú ý. Chương TMĐT trong CPTPP bao gồm yếu tố mới, phản ánh sự phát triển của công nghệ và các quan tâm về thương mại số trong những năm gần đây. Trong khi đó, các cam kết về TMĐT trong Hiệp định EVFTA lại hướng đến thúc đẩy hợp tác. Hai bên công nhận lợi ích và đóng góp của TMĐT đối với tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh hiện nay.

Giải pháp thúc đẩy phát triển TMĐT

Một là, đẩy nhanh lộ trình xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về TMĐT trong nước phù hợp với các cam kết Hội nhập kinh tế quốc tế (HNKTQT).

Hai là, đẩy mạnh việc tham gia các cam kết hội nhập quốc tế về TMĐT. Căn cứ theo định hướng về HNKTQT của Việt Nam trong giai đoạn tới, Việt Nam có xu hướng tham gia các hiệp định thương mại tự do với các đối tác kinh tế lớn, do đó, cần xem xét việc đàm phán các cam kết về TMĐT theo hướng phù hợp với nội lực của Việt Nam và nhu cầu của thế giới. Trong giai đoạn tới, Việt Nam cần xác định rõ TMĐT

sẽ là xu hướng chủ đạo của kinh tế thế giới, từ đó, có những giải pháp và bước đi kịp thời và hợp lý trong tiến trình hội nhập, nhằm đảm bảo bắt kịp với xu hướng thời đại, tận dụng được các lợi thế, biến TMĐT trở thành công cụ hỗ trợ nhằm tăng cường năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp Việt Nam nói riêng và cho toàn bộ nền kinh tế Việt Nam nói chung.

Để thực hiện được mục tiêu trên, Việt Nam cần: Từng bước hoàn thiện khung khổ pháp luật trong nước về TMĐT; Tham gia tích cực vào các hoạt động xây dựng khung khổ pháp lý quốc tế về TMĐT (tại các diễn đàn APEC, ASEAN, WTO...); Nghiên cứu pháp luật các nước, kinh nghiệm các nước về xây dựng, quản lý thị trường TMĐT; Xây dựng định hướng về đàm phán mở cửa, gia nhập thị trường TMĐT với các đối tác, thông qua các kênh đàm phán song phương, khu vực.

Ba là, xây dựng, củng cố phát triển thị trường TMĐT trong nước. Cụ thể cần: Phát triển nguồn nhân lực về TMĐT; Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh; Phát triển và ứng dụng công nghệ, dịch vụ TMĐT; Nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMĐT./.

Tài liệu tham khảo

Chính phủ (2021). *Nghị định số 85/2021/NĐ-CP, ngày 28/09/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử*;

Thủ tướng Chính phủ (2020). *Quyết định số 645/QĐ-TTg, ngày 19/05/2020 phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2021-2025*;

Bộ Công Thương (2021). *Văn kiện Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)*;

Việt Nam và các quốc gia thành viên ASEAN (2004). *Nghị định thư về hội nhập trong lĩnh vực TMĐT tại Viêng Chăng (Lào)*, ký kết ngày 29/11/2004.